

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU PHÚC HƯNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU PHÚC HƯNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109454227

3. Ngày thành lập: 15/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9 ngõ 28 Ngụy Như Kon Tum, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác quặng sắt	0710
2.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: - Khai thác quặng bôxít; - Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt chưa được phân vào đâu;	0722
3.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
5.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: - Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh; - Chế biến và bảo quản thủy sản khô; - Chế biến và bảo quản các sản phẩm khác từ thủy sản	1020
6.	Sản xuất chè	1076
7.	Sản xuất cà phê	1077
8.	Sản xuất sợi	1311
9.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
10.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
11.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: - Sản xuất chất nhuộm và chất màu;	2011
12.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021

13.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Chi tiết: - Sản xuất vôi; - Sản xuất thạch cao.	2394
14.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
15.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (Trừ vàng)	2420
16.	Đúc sắt, thép	2431
17.	Đúc kim loại màu (Trừ vàng)	2432
18.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
19.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
20.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
21.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
22.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
23.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
24.	Sản xuất lò nung, lò luyện và lò nung	2815
25.	Sản xuất máy luyện kim	2823
26.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
27.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
28.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
29.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
30.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: - Xử lý và tiêu huỷ rác thải y tế; - Thu gom rác thải độc hại khác	3812
31.	Tái chế phế liệu Chi tiết: - Tái chế phế liệu kim loại; - Tái chế phế liệu phi kim loại;	3830
32.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
33.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới bất động sản, chứng khoán, bảo hiểm, xuất khẩu lao động và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610

34.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt - Bán buôn thủy sản - Bán buôn cà phê - Bán buôn chè	4632
35.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng) Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn kim loại khác	4662
36.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669(Chính)
37.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại cấm)	4690
38.	Vận tải hàng hóa đường sắt (Điều 21 Nghị định số 65/2018/ NĐ-CP ngày 12/5/2018)	4912
39.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014)	4933
40.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (Điều 5,6,7,8,9,10 Nghị định 110/2014/NĐ-CP)	5022
41.	Bốc xếp hàng hóa	5224
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ logistics: hoạt động nhận hàng, vận chuyển, lưu kho, lưu bãi, làm thủ tục hải quan, các thủ tục giấy tờ khác, tư vấn khách hàng, đóng gói bao bì, ghi ký mã hiệu, giao hàng hoặc các dịch vụ khác có liên quan đến hàng hoá theo thỏa thuận với khách hàng để hưởng thù lao (Điều 233 Luật Thương Mại số 36/2005/QH11 - Nghị định số 140/2007/NĐ-CP.)	5229

43.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Trừ tư vấn pháp luật về lĩnh vực bất động sản) - Dịch vụ quản lý bất động sản (Điều 62, 69, 74, 75 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014)	6820
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại)	8299

6. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN HOÀI NAM	Xóm 2, Xã Nghĩa Đồng, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	4.950.000.000	50,000	186369793	
2	PHẠM THÀNH DUY	CT 4B-X2 Bắc Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.950.000.000	50,000	C5560841	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HOÀI NAM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/04/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 186369793

Ngày cấp: 17/01/2020

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 2, Xã Nghĩa Đồng, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 2, Xã Nghĩa Đồng, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội